

Bản án số: 19/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10/6/2020

*V/v tranh chấp hôn nhân và  
gia đình*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tiến Tập;

2. Bà Vũ Thị Xuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 33, khu 9, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Đức T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 1, khu 1, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan Hương trình bày có nội dung:*

*Về tình trạng hôn nhân:* Tôi (Nguyễn Thị Lan H) và anh Trần Đức T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 14/4/2014. Sau khi kết hôn cuộc sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xô sát dẫn đến không khí gia đình ngày càng căng thẳng, đến tháng 11/2016 anh T bỏ nhà đi không biết lý do, tôi không biết ở đâu, làm gì. Do anh T bỏ đi biệt tích nên tôi đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tuyên bố anh T mất tích. Ngày 17/10/2019 Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đã quyết định số: 07/2019/QĐDS-ST tuyên bố anh

Trần Đức T mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Nay tôi xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Trần Đức T.

*Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng tôi có một con chung là Trần Nhật A, sinh ngày 18/8/2016, hiện đang ở với tôi. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì anh đã mất tích.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án tiến hành xác minh bà Hoàng Thị B, sinh năm 1963, địa chỉ: Tổ 1, khu 1, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, là mẹ đẻ của anh T cho biết: Vợ chồng anh T và chị H sau khi kết hôn ở cùng tại địa chỉ trên, đến tháng 11/2016 anh T bỏ đi đến nay không có thông tin liên lạc với anh T. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng anh T, chị H có 01 con chung Trần Nhật A, sinh ngày 18/8/2016, hiện con chung ở với chị H.

Tòa án tiến hành xác minh, ông Nguyễn Duy N - Khu trưởng khu 1, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh cho biết anh Trần Đức T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, đến nay không có thông tin liên lạc của anh T.

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Đối với Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Những người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, còn bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Lan H; giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Nhật A, sinh ngày 18/8/2016 cho đến khi thành niên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí nhận định:

[2]. *Về trình tự thủ tục tố tụng:*

Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí thụ lý và giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình số: 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/02/2020, giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan H với bị đơn anh Trần Đức T là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Trần Đức T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. *Về hôn nhân:*

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Lan H và anh Trần Đức T trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 14/4/2014 là hôn nhân hợp pháp. Vì mâu thuẫn vợ chồng mà anh T bỏ đi biệt tích từ năm 2016 nên chị H đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Theo quyết định số 07/2019/QĐDS-ST, ngày 17/10/2019 Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tuyên bố anh Trần Đức T mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Chính quyền địa phương nơi anh Trung cư trú và bà Hoàng Thị B là mẹ đẻ của anh T đều xác nhận anh T bỏ nhà đi từ tháng 11/2016 đến nay không có tin tức, không biết địa chỉ, ở đâu, làm gì. Vì thực tế quan hệ hôn nhân của chị H, anh T đã không tồn tại từ cuối năm 2016 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. *Về nuôi dưỡng con chung:*

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có con chung Trần Nhật A, sinh ngày 18/8/2016. Vì anh T bị tuyên bố mất tích nên giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5]. *Về án phí:*

Chị Nguyễn Thị Lan H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

[6]. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

V<sup>x</sup> c, c lĩ tr<sup>a</sup>n,

**quyết định:**

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:*

Cho chị Nguyễn Thị Lan H ly hôn anh Trần Đức T.

2. *Về nuôi dưỡng con chung:*

2.1. Giao cho chị Nguyễn Thị Lan H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Nhật A, sinh ngày 18/8/2016, kể từ tháng 6/2020 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.2. Anh Trần Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Lan H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003244 ngày 12/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Chị Nguyễn Thị Lan H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Đức T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- UBND phường Q (Nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Nam